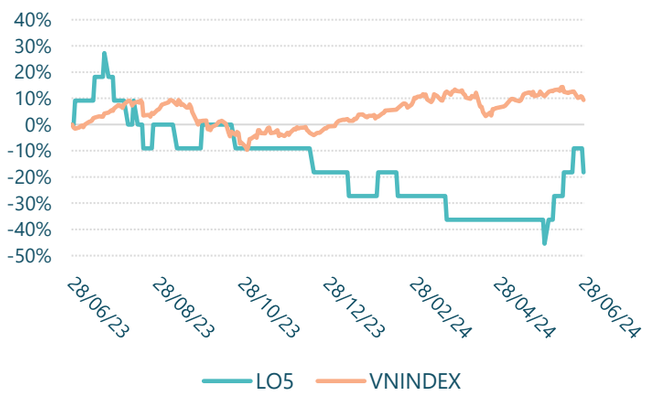
CTCP Lilama 5 (UPCOM: LO5)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	900 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	28.6%	**28.6%**	**0%**

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	600 - 1,400
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	5
Số lượng CPLH (CP)	5,149,791
KLGD BQ 20 phiên (CP)	105
Sở hữu nước ngoài	0.8%
Beta	1.33
EPS	-1,387
P/E	-0.6

Tỷ suất lợi nhuận



Doanh thu thuần

Q2/24

15.4

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 7.87 | 104%

YoY: ▲ 8.12 | 111%

Nợ/VCSH

Q2/24

-358%

YoY: +/-▲ 4.5%

LN gộp

Q2/24

1.03

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.14 | -11.9%

YoY: ▲ 5.33 | 124%

ROE (TTM)

Q2/24

6.5%

YoY: +/-▼ 5.6%

LN trước thuế

Q2/24

-1.49

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.19 | -14.8%

YoY: ▲ 5.68 | 79.2%

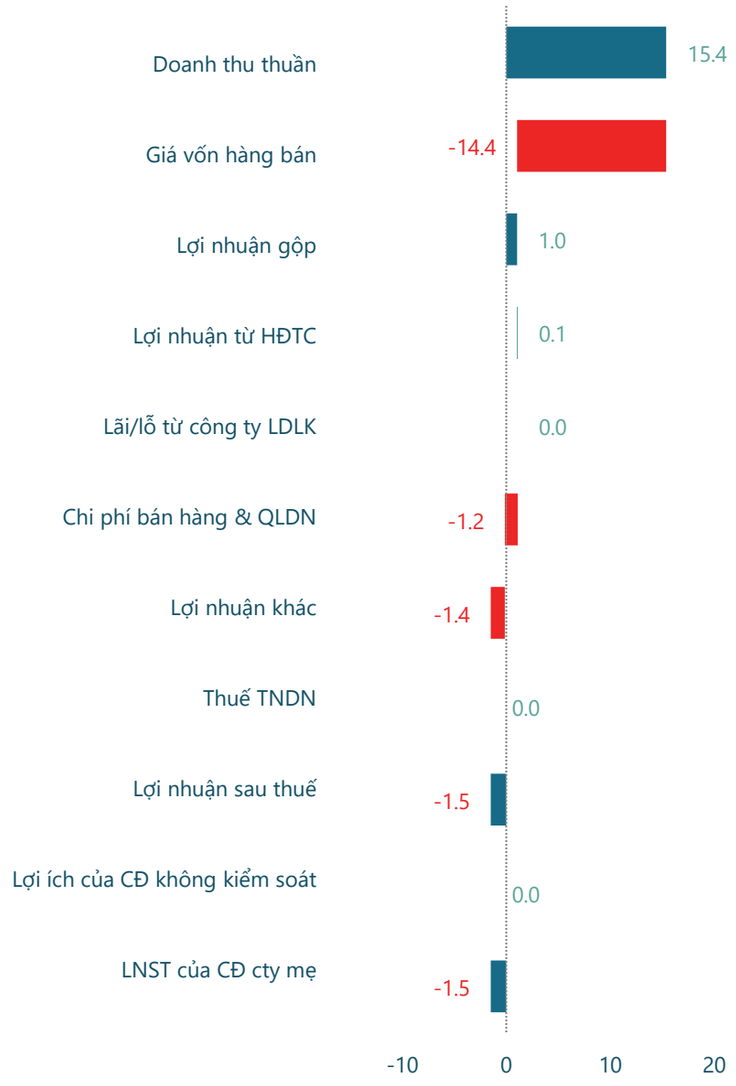
ROA (TTM)

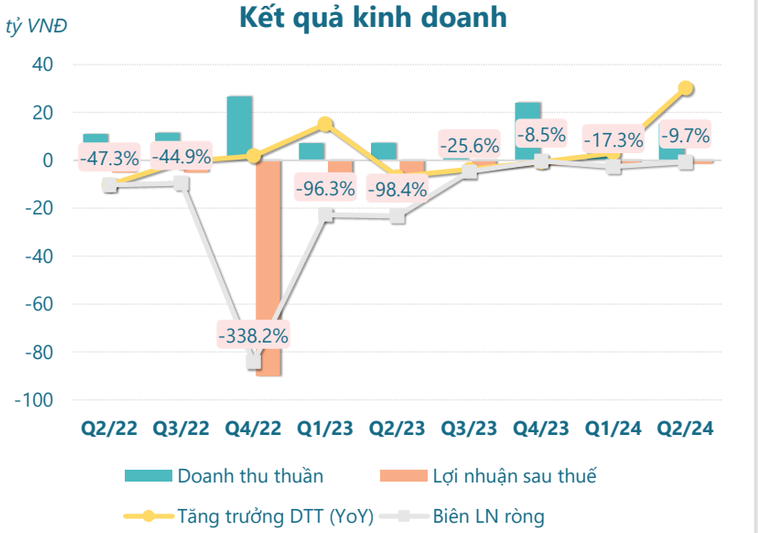
Q2/24

-2.4%

YoY: +/-▲ 1.8%

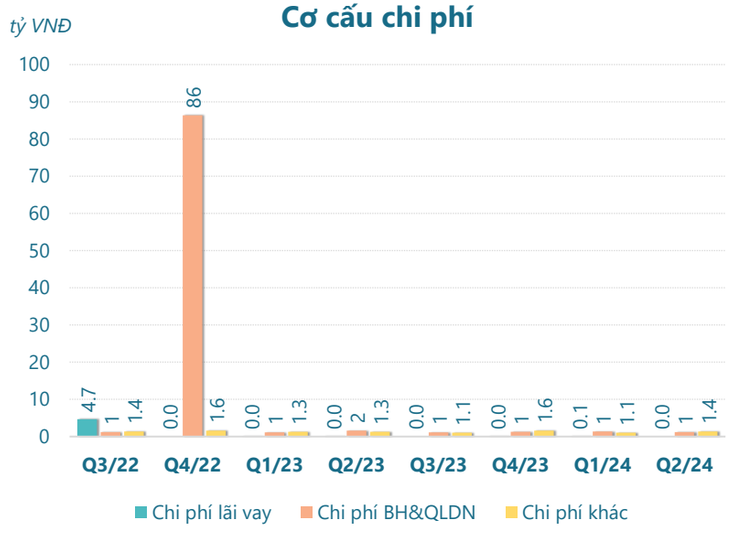
Kết quả kinh doanh Q2/24





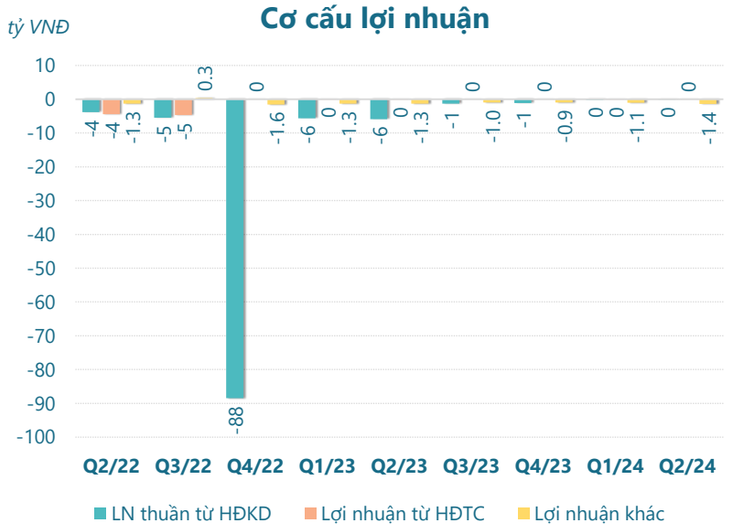
Tại quý II năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **bằng 0** tăng thêm 0.09 tỷ đồng so với kỳ trước và tăng thêm 5.75 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lãi 0.06 tỷ đồng**, tăng thêm 0.12 tỷ đồng so với kỳ trước và tăng thêm 0.06 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lỗ 1.36 tỷ đồng** giảm đi 0.28 tỷ đồng so với kỳ trước và giảm đi 0.08 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.



Kết quả kinh doanh của **LO5** quý II năm 2024, doanh thu thuần đạt **15.38 tỷ đồng** tăng thêm **111%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lỗ 1.49 tỷ đồng**, **tăng thêm 5.68 tỷ đồng** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **23.00 tỷ đồng** cao hơn 64.3% so với cùng kỳ năm trước, **Lũy kế 6 tháng** đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **23.00 tỷ đồng** cao hơn 64.3% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lỗ -3.00 tỷ đồng** tăng thêm



Tại quý II, chi phí lãi vay bằng **0.00 tỷ đồng** giảm đi 100.0% so với kỳ trước và thấp hơn 100.0% so với cùng kỳ năm trước.

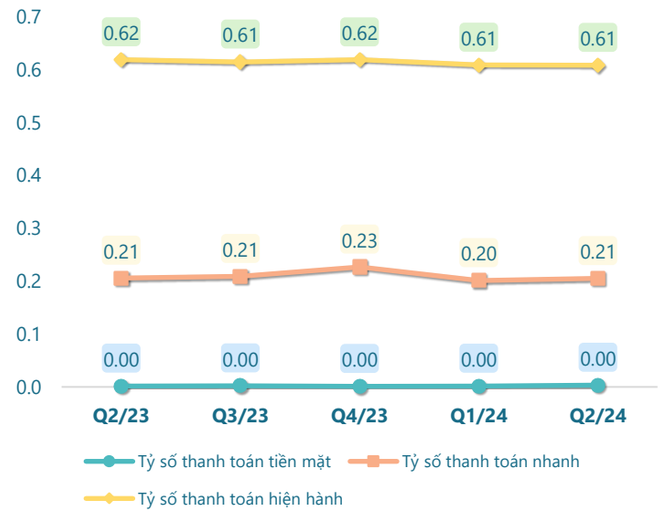
Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **1.22 tỷ đồng** giảm đi 8.27% so với kỳ trước và thấp hơn 22.8% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **1.36 tỷ đồng** tăng thêm 25.9% so với kỳ trước và cao hơn 6.25% so với cùng kỳ năm trước.

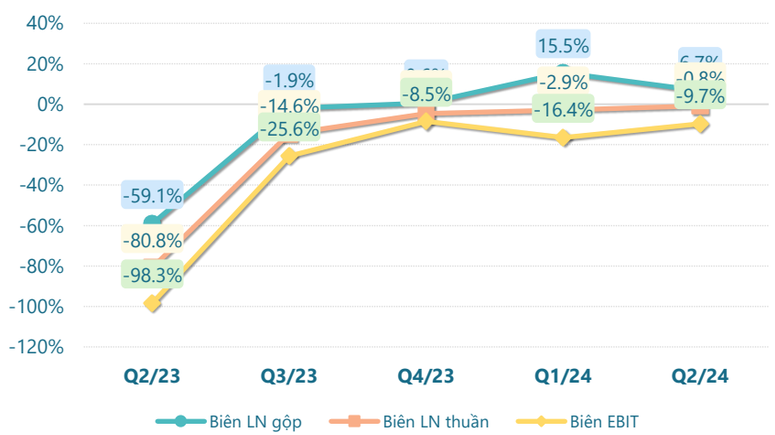
CTCP Lilama 5 (UPCOM: LO5)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q1/24	Thay đổi QoQ	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**15.4**	**7.53**	**104%**	**7.28**	**111%**	**22.9**	**14.5**	**58.3%**
Giá vốn hàng bán	14.4	6.36	126%	11.6	23.7%	20.7	23.3	-11.0%
Lợi nhuận gộp	1.03	1.17	-11.9%	-4.30	124%	2.20	-8.80	125%
Doanh thu HĐTC	0.06	0.00		0.00		0.06	0.00	2404%
Chi phí TC	0	0.06	-100%	0.01	-100%	0.06	0.01	334%
Chi phí lãi vay	0	0.06	-100%	0.01	-100%	0.06	0.01	334%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**1.22**	**1.33**	**-8.3%**	**1.58**	**-22.8%**	**2.55**	**2.70**	**-5.7%**
LN thuần từ HĐKD	-0.13	-0.22	41.7%	-5.88	97.8%	-0.35	-11.5	97.0%
Lợi nhuận khác	**-1.36**	**-1.08**	**-26.3%**	**-1.28**	**-6.5%**	**-2.45**	**-2.58**	**5.3%**
LN trước thuế	-1.49	-1.30	-14.8%	-7.17	79.2%	-2.79	-14.1	80.2%
Lợi nhuận sau thuế	**-1.49**	**-1.30**	**-14.8%**	**-7.17**	**79.2%**	**-2.79**	**-14.1**	**80.2%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-1.49**	**-1.30**	**-14.8%**	**-7.17**	**79.2%**	**-2.79**	**-14.1**	**80.2%**

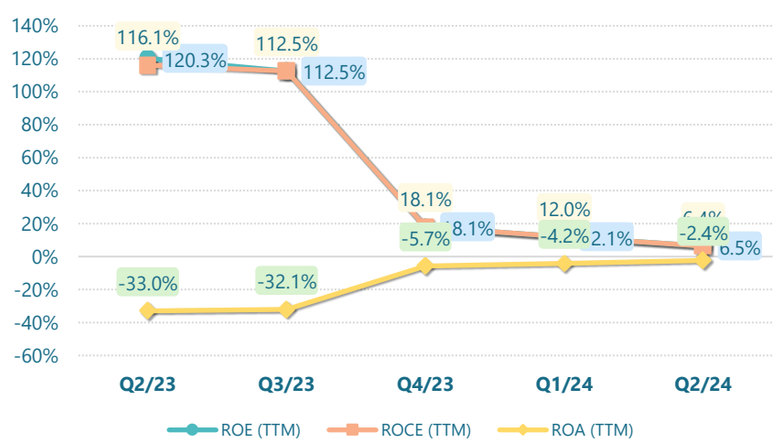
Chỉ số thanh khoản



Biên lợi nhuận



Tỷ suất sinh lợi



Vòng quay tài sản

